TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2022/KDTM-ST
Ngày 22/4/2022.
V/v: Tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC- TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên.
Các Hội thẩm nhân dân gồm: 1. Ông Lê N Văn
2. Ông Nguyễn Văn Thư
-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê - Thư ký Tòa án
Tòa án nhân dân huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa.
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc không tham gia phiên Tòa:
……..

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2022/TLST-KDTM, ngày 22/02/2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 21/2022/QĐXXST-KDTM, ngày 07 tháng 4 năm 2022.

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB)

Địa chỉ : Tầng (Tầng Trệt) và Tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, Số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành C – chức vụ giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ - khối ngân hàng bán lẻ VIB theo giấy ủy quyền số 49313.21 ngày 09/7/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt N.

Ông Trần Thành C ủy quyền cho ông Nguyễn Duy C, bà Nguyễn Thị Y, ông Lê Nhân C, ông Chu Quang M, ông Lê Chí T – Đều là cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt N, theo giấy ủy quyền số 5939321 ngày 19/8/2021.

Ngời trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án: Ông Lê Nhân C – Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt N.

*** Bị đơn**: Ông Trần Th Đ - sinh năm 1955
Bà Bùi Thị Th - sinh năm 1961
Địa chỉ: Thôn N V, xã Ng L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

Tại phiên Tòa ông C, ông Đ và bà Th có đơn đề nghị Tòa án xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của đại diện của Ngân hàng - ông Lê Nhân C trình bày:

Ngày 24/3/2020, ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th đã ký Hợp đồng tín dụng số 7412541.20 ngày 24/3/2020 với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt N (VIB), giải ngân theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 7412541(1).20 ngày 26/3/2020 với nội dung:

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt N (VIB) cho ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th vay số tiền 800.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: bổ sung vốn lưu động kinh doanh hải sản; Thời hạn vay: 12 tháng, từ 27/3/2020 đến 26/3/2021. Lãi suất vay: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân bằng 8,6%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là: lãi suất cơ sở theo sản phẩm trong kỳ + biên độ 2,9%/năm) và chỉ được áp dụng trong 03 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng; hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 2,9%/năm. Trả nợ gốc: cuối kì. Trả nợ lãi: hàng tháng vào ngày 25, bắt đầu từ ngày 25/4/2020.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại HĐTD đã ký. Vì vậy, VIB đã chuyển khoản vay thành khoản nợ quá hạn từ ngày 25/12/2020.

Biện pháp bảo đảm tiền vay: Tài sản bảo đảm cho khoản vay: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 17, tờ bản đồ số: 9, địa chỉ: xã Ng L, huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BU 709833, số vào sổ cấp GCN: CH00712 do UBND huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa cấp ngày 10/9/2014 đứng tên ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th" để thu hồi nợ. Tài sản này được thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp số C chứng: 4657, Quyển số: 01/2018TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C chứng Thuận Thiên, tỉnh Th Hóa C chứng ngày 8/8/2018. Việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Yêu cầu Tòa án giải quyết những nội dung sau:

Buộc ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th phải Th toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N, số tiền tính đến ngày 22 tháng 4 năm 2022 là: 969.316.619đ. Trong đó: Nợ gốc: 800.000.000đ; nợ lãi: 28.376.117đ; nợ lãi quá hạn: 140.940.502đ.

Đề nghị tòa án tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 23/4/2022 cho đến khi ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th Th toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 7412541.20 ngày 24/3/2020.

Trong trường hợp ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB, đề nghị Tòa án tuyên Ngân

hàng TMCP Quốc Tế Việt N có quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm, cụ thể là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 17, tờ bản đồ số: 9, địa chỉ: xã Ng L, huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BU 709833, số vào sổ cấp GCN: CH00712 do UBND huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa cấp ngày 10/9/2014 cho ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th.

Tài sản trên đất: Nhà ở tại thôn N V, xã Ng L, huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa, diện tích xây dựng: 33m2, diện tích sàn 65m2, kết cầu: tường xây gạch, mái bê tông cốt thép; cấp nhà: 4; số tầng: 02 tầng, năm hoàn thành xây dựng: 2006 Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 423CN2268/2018/BĐ ngày 8/8/2018.

Trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để Th toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng.

2. Theo bị đơn ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th trình bày:

Ngày 24/3/2020, vợ chồng ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th đã ký Hợp đồng tín dụng số 7412541.20 ngày 24/3/2020 để vay vốn tại Ngân hàng TMCP quốc tế Việt N, số tiền vay gốc là 800.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: bổ sung vốn lưu động kinh doanh hải sản; Thời hạn vay 12 tháng. Trả nợ gốc vào cuối kỳ. Trả nợ lãi: hàng tháng vào ngày 25, bắt đầu từ ngày 25/4/2020.

Tính đến ngày 07/3/2022, ông Đ và bà Th C nhận có nợ ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N, số tiền gốc: 800.000.000đ; nợ lãi: 28.376.117đ; nợ lãi quá hạn: 124.760.523đ. Tổng là 953.136.640đ

Tài sản bảo đảm cho khoản vay: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 17, tờ bản đồ số: 9, địa chỉ: xã Ng L, huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BU 709833, số vào sổ cấp GCN: CH00712 do UBND huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa cấp ngày 10/9/2014 đứng tên ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th" để thu hồi nợ. Tài sản này được thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp số C chứng: 4657, Quyển số: 01/2018TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C chứng Thuận Thiên, tỉnh Th Hóa C chứng ngày 8/8/2018.

Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th phải có trách nhiệm trả ngay toàn bộ số nợ gốc và lãi còn nợ lại theo Hợp đồng tín dụng đã ký thì quan điểm của vợ chồng ông Đ và bà Th là: Xin ngân hàng tạo điều kiện miễn cho ông bà tiền lãi, còn số tiền gốc sẽ thu xếp bán nhà để trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Hậu L nhận định:

[1]Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp về *"Hợp đồng tín dụng"* giữa Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt N VIB với bà Bùi Thị Th và ông Trần Th Đ là tranh chấp dân sự, bị đơn có địa chỉ: xã Ng L, huyện Hậu L, nên thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu L, theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án. Thông báo phiên họp kiểm tra, tiếp cận C khai chứng cứ và hòa giải, đối với các bên đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án và đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật

[3]Về nội dung vụ án: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th đã ký Hợp đồng tín dụng số 7412541.20 ngày 24/3/2020 với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt N (VIB), để vay số tiền 800.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: bổ sung vốn lưu động kinh doanh hải sản; Thời hạn vay: 12 tháng. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân bằng 8,6%/năm. Trả nợ gốc: cuối kì. Trả nợ lãi: hàng tháng vào ngày 25, bắt đầu từ ngày 25/4/2020.

** Quá trình thực hiện hợp đồng:*

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bà Th và ông Đ chưa trả nợ cho Ngân hàng VIB được khoản tiền nợ gốc và nợ lãi nào, nên Ngân hàng VIB đã chuyển khoản vay thành khoản nợ quá hạn từ ngày 25/12/2020, và cũng từ đó đến nay bà Th và ông Đ vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng. Tính đến ngày 22/4/2022, ông Đ và bà Th còn nợ nguyên số tiền nợ gốc: 800.000.000đ; số tiền nợ lãi trong hạn là 28.376.117đ; số tiền nợ lãi quá hạn là 140.940.502đ. Tổng cả nợ gốc và nợ lãi là: 969.316.619đ. Ngân hàng VIB yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng bà Th và ông Đ phải trả nợ số tiền nợ trên và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết cho đến khi thi hành xong khoản tiền.

*Xét Hợp đồng tín dụng giữa vợ chồng bà Bùi Thị Th và ông Trần Th Đ với Ngân hàng TMCP Quốc tế VIB,về đối tượng tham gia ký hợp đồng cũng như nội dung thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là phù hợp đúng quy định của pháp luật như vây là hợp pháp.

Qua trình thực hiện hợp đồng tín dụng do bà Th và ông Đ vi phạm cam kết như đã ký trong hợp đồng, mặc dù phía Ngân hàng đã rất nhiều lần thông báo yêu cầu ông, bà trả nợ, nhưng bà Th và ông Đ vẫn không trả nợ cho Ngân hàng. Vì vậy việc Ngân hàng đã khởi kiện bà Th và ông Đ là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc bà Th và ông Đ phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế VIB tính đến ngày xét xử, ngày 22/4/2022 số tiền nợ gốc: 800.000.000đ; tiền nợ lãi trong hạn là 28.376.117đ; số tiền nợ lãi quá hạn là 140.940.502đ. Tổng cộng là: 969.316.619đ *(Chín trăm sáu chín triệu, ba trăm mười sáu nghìn, sáu trăm mười chín đồng)* là hoàn toàn phù hợp đúng quy định của pháp luật.

[4]Về tài sản thế chấp:

Khi ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Quốc tế VIB bà Th và ông Đ đã thế chấp tài sản đảm bảo cho khoản vay nói trên là: Quyền sử dụng đất và

tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 17, tờ bản đồ số: 9, địa chỉ: thôn N V, xã Ng L, huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BU 709833, số vào sổ cấp GCN: CH00712 do UBND huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa cấp ngày 10/9/2014 đứng tên ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th. Tài sản này được thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp số C chứng: 4657, Quyển số: 01/2018TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C chứng Thuận Thiên, tỉnh Th Hóa C chứng ngày 8/8/2018.

Như vậy là hợp pháp, vì vậy trường hợp bà Th và ông Đ không trả được nợ (hoặc) trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền yêu Cơ quan thi hành án dân sự huyện Hậu L kê biên phát mãi tài sản để thu nợ cho Ngân hàng.

[5]Về án phí: Do khoản vay nhằm mục đích kinh doanh. Vì vậy buộc bà Th và ông Đ phải nộp án phí Kinh doanh thương mại theo quy định của pháp luật. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc tế VIB toàn bộ tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Áp dụng:** Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 317, 318, và 357, 463, Điều 466, 468 Bộ luật dân sự.
- Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng.
- Nghị Quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 11/01/2019. Điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1.Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) khởi kiện đối với bà Bùi Thị Th và ông Trần Th Đ.

*Buộc bà Bùi Thị Th và ông Trần Th Đ phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) tính đến ngày 22/4/2022 số tiền nợ gốc: 800.000.000đ; tiền nợ lãi là 169.316.619đ. Tổng cộng là: 969.316.619đ *(Chín trăm sáu chín triệu, ba trăm mười sáu nghìn, sáu trăm mười chín đồng*

* Kể từ ngày 23/4/2022, bà Th và ông Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa Th toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 7412541.20, ngày 24/3/2020 đã ký kết cho đến khi Th toán xong khoản nợ.

2.Về xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án:

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, nếu bà Th và ông Đ không thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB), thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện Hậu L kê biên phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 17, tờ bản đồ số: 9, địa chỉ: thôn N V, xã Ng L, huyện Hậu L, tỉnh Th Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BU 709833, số vào sổ cấp GCN: CH00712 do UBND huyện Hậu L, tỉnh

Th Hóa cấp ngày 10/9/2014 đứng tên ông Trần Th Đ và bà Bùi Thị Th. Tài sản này ông Đ và bà Th đã thế chấp tại Ngân hàng VIB theo Hợp đồng thế chấp, số: 423CN2268/2018/BĐ, ngày 08/8/2018, đã được C chứng, chứng thực, số C chứng: 4657, Quyển số: 01/2018TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C chứng Thuận Thiên, tỉnh Th Hóa C chứng ngày 8/8/2018.

** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì Người được thi hành án Dân sự, Người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

*** Về án phí:** Buộc bà Th và ông Đ phải nộp 41.079.498đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng VIB 19.142.000đ tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0008817 ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu L.

*** Về quyền kháng cáo:** Ngân hàng VIB, bà Th và ông Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

Nơi nhận
- *VKSND huyện Hậu L;*
- *VKSND tỉnh Th Hóa;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THA huyện;*
- *Tòa án ND tỉnh Th Hóa;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*